

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-ST
Ngày: 12- 9 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH KHÁNH HÒA**

Với thành phần tham gia tiến hành tố tụng gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Bảo Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa tiến hành công khai xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/TLST- HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXX -HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Thanh X (B), sinh năm 1998 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ dân phố Phú LT3, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975 và bà Trần Thị Kim Y, sinh năm 1979; tiền án: Ngày 13/11/2018, Tòa án nhân dân huyện D xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tại bản án số 53), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/6/2019 nhưng chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm; tiền sự: Không; bị bắt giam từ ngày 04/8/2019; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Hoài V, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn T, xã Diên S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn N, sinh năm 1954

Địa chỉ: Thôn T, xã Diên S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

+ Chị Lê Thị Hoài Ph, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã Diên S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/8/2019, Nguyễn Trần Thanh X đi bộ trên đường Cây V thuộc địa phận xã Diên S tìm mua “Cỏ Mỹ” để sử dụng. Khi đi đến quán tạp hóa M (thuộc Thôn T, xã Diên S) thì phát hiện xe mô tô BKS 79D1 - 413.37 của anh Nguyễn Hoài V (sinh năm 1993 trú tại xã Diên Sơn) dựng trước quán, trên xe cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi. X nảy sinh ý định trộm cắp nên tiến tới ngồi lên xe, mở khóa, nổ máy điều khiển xe chạy. V nghe tiếng xe, phát hiện X đang điều khiển xe của mình thì truy hô và nhờ người đi đường dừng xe mô tô chờ đuổi theo X. Lúc này, ông Nguyễn N (trú thôn T, xã Diên S) đang đi trên đường, phát hiện sự việc và tham gia truy đuổi. Đến địa phận thôn T 2, xã Diên S, X bị người dân đuổi kịp, bắt giữ và bàn giao cho Công an xã Diên S.

Tại cơ quan Cảnh sát điều - Công an huyện D, Nguyễn Trần Thanh X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại bản kết luận định giá tài sản số 413/KL - HĐĐGTS ngày 05/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện trong tố tụng hình sự huyện D, kết luận xe mô tô BKS 79D1 - 413.37 có giá trị 22.400.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 44/QĐ - VKS ngày 27 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Thanh X về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo X từ 12 tháng đến 18 tháng tù; về vật chứng vụ án: Xe mô tô BKS 79D1 - 413.37 đã trả lại cho bị hại nên không xem xét; về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét; về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị hại anh Nguyễn Hoài V tại phiên tòa trình bày đã nhận lại tài sản bị mất là xe mô tô BKS 79D1 - 413.37, anh V không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự cũng như mức hình phạt áp dụng cho bị cáo X.

Bị cáo Nguyễn Trần Thanh X tại phiên tòa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 44/QĐ - VKS ngày 27/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã nêu và xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng chị Lê Thị Hoài Ph vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trần Thanh X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở để xác định vào ngày 04/8/2019, Nguyễn Trần Thanh X đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô BKS 79D1 - 413.37 có giá trị 22.400.000 đồng của anh Nguyễn Hoài V. Do đó, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 44/QĐ - VKS ngày 27/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo X phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi mà bị cáo X đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại và gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có tiền án về tội trộm cắp tài sản, mới chấp hành xong hình phạt tù nhưng không lo làm ăn tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Việc bị cáo X tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đã thể hiện sự bất chấp, không tuân thủ pháp luật của bị cáo, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, xét bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Hoài V tại phiên tòa trình bày đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự đối với bị cáo X nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5]. Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô BKS 79D1 - 413.37 đã trả lại cho bị hại anh Vũ nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo X phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 136, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Thanh X (Bảo) 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trần Thanh X nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Ngọc Lệ